

Bài thực hành số 5

Cho lược đồ cơ sở dữ liệu sau:

Khuvuc(**IP**, tenKhuvuc, tang)

Phong (**MP**, tenphong, somay , *IP*)

Loai (**idloai**, tenloai)

May (**idMay**, tenmay, *IP*, ad, idloai, *MP*)

Phanmem(**idPM**, tenPM, ngaymua, version, *idloai*, gia)

Caidat (**id**, *idMay*, *idPM*, ngaycai)

Định dạng ngày: MM-DD-YYYY

- 1) Vẽ sơ đồ thông thương của các quan hệ
- 2) Loại của máy 'p8'
- 3) Tên của các phần mềm 'UNIX'
- 4) Tên phòng, địa chỉ IP phòng, mã phòng của các máy loại 'UNIX' hoặc 'PCWS'
- 5) Tên phòng, địa chỉ IP phòng, mã phòng của các máy loại 'UNIX' hoặc 'PCWS' ở khu vực '130.120.80', sắp xếp kết quả tăng dần theo mã phòng
- 6) Số các phần mềm được cài đặt trên máy 'p6'
- 7) Số các máy đã cài phần mềm 'log1'
- 8) Tên và địa chỉ IP (ví dụ: 130.120.80.1) đầy đủ của các máy loại 'TX'
- 9) Tính số phần mềm đã cài đặt trên mỗi máy
- 10) Tính số máy mỗi phòng
- 11) Tính số cài lần cài đặt của mỗi phần mềm trên các máy khác nhau
- 12) Giá trung bình của các phần mềm UNIX
- 13) Ngày mua phần mềm gần nhất
- 14) Số máy có ít nhất 2 phần mềm
- 15) Tìm các loại không thuộc loại máy
- 16) Tìm các loại thuộc cả hai loại máy và loại phần mềm
- 17) Tìm các loại máy không phải là loại phần mềm
- 18) Địa chỉ IP đầy đủ của các máy cài phần mềm 'log6'
- 19) Địa chỉ IP đầy đủ của các máy cài phần mềm tên 'Oracle 8'
- 20) Tên của các khu vực có chính xác 3 máy loại 'TX'
- 21) Tên phòng có ít nhất một máy cài phần mềm tên 'Oracle 6'
- 22) Tên phần mềm được mua gần nhất
- 23) Tên của phần mềm PCNT có giá lớn hơn bất kỳ giá của một phần mềm UNIX nào
- 24) Tên của phần mềm UNIX có giá lớn hơn tất cả các giá của các phần mềm PCNT
- 25) Tên của máy có ít nhất một phần mềm chung với máy 'p6'
- 26) Tên của các máy có cùng phần mềm như máy 'p6' (có thể nhiều phần mềm hơn máy 'p6')